

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 28 - 7 - 2017

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài và ông Đặng Quang Hoạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2017/TLST – HNGĐ, ngày 06 tháng 3 năm 2017, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/7/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị L, sinh năm 1982. Cư trú tại: Tổ A, khu B, ấp H, xã H, huyện B, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Trương Thành H, sinh năm 1979. Cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Đinh Thị L và ông Trương Thành H kết hôn tự nguyện và ngày 21/12/2012 được UBND xã H, huyện B cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ngay sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, ông H sống không có trách nhiệm với vợ con, từ tháng 6/2013 đến nay vợ chồng sống ly thân và không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay bà L xin được ly hôn với ông H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trương Đức T sinh ngày 06/12/2013 hiện đang sống với bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về nợ chung: Bà L khai không có.

Ông H không có lời khai trong vụ án này.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Tòa án thu thập chứng cứ đầy đủ, Hội đồng xét xử đúng quy định bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên, kiến nghị Tòa án thực hiện việc thông báo tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Trương Thành H theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, ông H vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông H theo quy định pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị L và ông Trương Thành H kết hôn không vi phạm điều kiện kết hôn và ngày 21/12/2012 được UBND xã H, huyện B cấp giấy chứng nhận kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo hộ. Bà L cho rằng: Ngay sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, ông H sống không có trách nhiệm với vợ con, từ tháng 6/2013 đến nay vợ chồng sống ly thân và không quan tâm đến cuộc sống của nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Ngoài ra, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập ông H đến Tòa án làm việc và tham gia hòa giải nhưng ông H vắng mặt không có lý do. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông H ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà L xin được ly hôn với ông H là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trương Đức T sinh ngày 06/12/2013 hiện đang sống với bà L. Khi ly hôn, bà L yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Về nợ chung: Bà L khai không có.

Về án phí: Bà L phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ-ST, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang nộp án phí.

Ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Xử cho bà Đinh Thị L và ông Trương Thành H ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trương Đức T sinh ngày 06/12/2013 cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà L không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Bà L khai không có.

- Về án phí: Bà L phải chịu tiền tạm ứng án phí sơ thẩm thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 007298 ngày 06/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND huyện;
- tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA DS cùng cấp;
- UBND xã H, H. B (số 120 ngày 21/12/2012)
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Bích Liễu